Lối Mòn
[14/02/2021 - 11:41 - buithibuukim]
LỐI MÒN

Thưa đại chúng. Bản thân chúng tôi trong 4 tiếng đồng hồ vừa qua có một chút nặng lòng với tình hình Miến Điện. Chúng ta biết thế giới không ngày nào không có vấn đề. Nhưng có những vấn đề liên quan ít nhiều tới chúng ta. Thậm chí vấn đề Israel với Syria, hay vấn đề Trung Quốc với Biển Đông đối với chúng tôi không có ảnh hưởng nhiều bằng vấn đề chính biến ở Miến Điện. Chúng ta có Kalama đang dở dang ở đó. Không biết chuyện gì đang xảy ra ở đó, rồi có ảnh hưởng gì mình hay không. Nhưng vạn sự thì ...tùy duyên.

Chúng ta hôm nay xem lại Kinh điển, thấy rằng những ngày tháng sau cùng của đức Phật trước khi viên tịch thì đúng là Phật giáo cũng trải qua những ngày tháng u ám. Lần lượt các vị đại đệ tử, những vị cao đồ lớn của đức Phật tiếp nối nhau viên tịch. Phật giáo từng bước đi vào bóng đêm. Chỉ trong một năm thôi các vị đại đệ tử gần như đi hết. Sau cùng là đến Đức Phật. Đó là chuyện mình không tránh được, vì duyên nó tới rồi. 45 năm trước, lúc đức phật mới 35 tuổi, Ngài Xá Lợi Phất, Mục Kiền Liên mới 39 tuổi. Cả thầy lẫn trò đều là những người trẻ tuổi khỏe mạnh, có đầy đủ năng lực năng lượng phải nói là vần xoay làm chấn động tam thiên đại thiên thế giới. 45 năm sau thời kỳ hoàng kim đó của chúng sinh cũng kết thúc với sự ra đi của các bậc Đại Thánh Đại Giác.

Hôm nay với tình trạng của Miến Điện không thể nào nằm ngoài nguyên tắc vạn hữu do duyên mà sanh diệt.

Sáng nay nhân chuyện chính biến của Miến Điện chúng tôi muốn gởi đến quí vị Phật tử một chuyện tôi cho rằng vô cùng quan trọng. Quan trọng trong đời sống thường nhật của chúng ta, trong cả chuyện tu hành. Tu hành mà nói chung chung cũng chưa sát sao lắm mà phải nói thêm là chuyện tu hành trong từng giờ từng phút của chúng ta. Đó là chữ "lối mòn".

Tất cả những gì trong tam nghiệp: thân, khẩu, ý mà chúng ta tạo ra trong từng phút (không phải từng giờ) thì nó sẽ để lại một dấu ấn, một lối mòn cho đời sau kiếp khác. Dấu ấn lối mòn có nhiều trường hợp mình có thể gom lại thành 4:

1.Ngay trong lúc, trong từng phút chúng ta sống thiện là chúng ta đang kín đáo để lại những dấu tích, những lối mòn, ấn tượng cho đời sau kiếp khác.

Chúng ta đang bố thí, đang ngồi thiền, đang nghe Pháp, tụng Kinh, làm từ thiện...Rõ ràng là chúng ta đang để lại những ấn tượng tích cực, những dấu tích, những lối mòn cho đời sau. Đời sau sanh ra chúng ta rất dễ dàng làm điều thiện so với người trước đây ít làm hoặc không làm điều thiện. Bởi vì hôm nay có những người mới biết Đạo thôi mà khả năng tinh tấn của họ là vô bờ vô hạn. Thí dụ như mới biết Đạo một hai tháng, một hai năm thôi mà tinh tấn học Đạo, tinh tấn hành Đạo, tinh tấn hoằng Đạo. Đó là do họ có sẵn lối mòn, giờ họ cứ vẹt cỏ gai qua một bên, họ phủi bụi là có lối đi ngay. Tuy nhiên chuyện tôi muốn nói không phải vậy. Tôi muốn nói chuyện khác. Bốn trường hợp dấu mòn:

1.Dấu mòn thứ nhứt:
Thứ nhứt, đang sống thiện thì đương nhiên để lại lối mòn thiện. Đúng! Nhưng ngay lúc chúng ta đang sống thiện, rất có thể chúng ta đính kèm theo đó một dấu mòn bất thiện. Ở đây tôi không nói chính trị nghe. Không muốn làm mất lòng, gây xích mích rồi vô trong sổ đen phe phái nào. Chúng tôi chỉ nói về Phật pháp thôi. Chúng ta thấy từ sau 1962 Miến Điện lọt vô tay đám quân phiệt. Mấy ông tướng độc tài họ nắm quyền cho đến đúng 50 năm sau Miến Điện mới được thay đổi chính thể nhưng cũng không được bao lâu thì đến sáng nay nó lại xảy ra chuyện rồi, như các vị thấy.
Rồi trung Quốc. Trung Quốc có 5.000 năm văn minh Hoa Hạ. Ấy vậy mà từ cuối triều nhà Thanh, Thanh triều sắp sụp đổ, rồi có Quốc Dân đảng, có đảng Cộng sản thì bao nhiêu là thay đổi lớn trong đó. Mà những thay đổi đó đến từ ai. Đó là chuyện tôi đang muốn nói. Nó đến từ những nhân vật nói theo trong Kinh là họ có những phúc duyên rất lớn. Họ phải có quyền lực để đứng đầu Quốc Dân đảng, đứng đầu đảng Cộng sản. Để sau đó, khi Mao Tưởng phân chia Trung Quốc, Mao Trạch Đông Tưởng Giới Thạch đó, sau cùng ông Tưởng đi ra Đài Loan, ông Mao ở lại, thì mình thấy hai ông này đều là phước lớn hết. Nhưng trong quá khứ, khi tạo nghiệp lành thì họ đã kín đáo đính kèm theo đó những vọng tâm ác niệm. Cho nên khi có phúc rồi họ lại quên cái đức đi. Nên họ chỉ hưởng quả lành mà quên tạo nhân lành mà trong buổi giảng intensive ngày hôm qua tôi có nói chỗ này:
**Tức là có những người sanh ra trong quả lành và tiếp tục tạo nhân lành.
**Có những người sanh ra trong quả lành nhưng họ lại lấy đó làm điều kiện để tạo nhân ác.
**Có người sanh ra trong quả xấu và tiếp tục tạo nhân xấu.
**Có những người sanh ra trong quả xấu nhưng họ lại tạo nhân lành.
Tùy mình thôi. Có những người phúc quả đời trước mà đời trước do cơ hội hãn hữu nào đó, họ gieo được một hạt giống lành nào đó mà họ không có tu dưỡng tâm đức. Cái tu dưỡng tâm đức rất quan trọng. Thí dụ họ may mắn gặp được một đức Phật, một vị La hán, một tăng đoàn, một tập thể hiền thiện để họ cúng dường, làm công đức, chỉ một lần đó thôi. Chỉ một lần họ cúng dường Đức phật một muỗng cơm, một trái chuối củ khoai, họ cúng dường cho tăng đoàn một viên gạch. Ai rủ hỏng biết họ cúng một viên gạch cất chùa vậy đó. Chuyện đó đời sau sanh ra họ làm tới cái thứ gì nữa kìa, phú hào đại gia đâu nghĩa lý gì. Nếu đối tượng đó là Thánh tăng, Thánh chúng thì một viên gạch đó đủ để họ làm vua ngàn kiếp rồi. Có nghĩa là họ có một chút giống lành CÔNG ĐỨC. Nhưng họ không tu dưỡng TÂM ĐỨC. Họ không từng có dịp trau dồi từ tâm,chánh niệm, trí tuệ, thiền định. Họ không từng trau dồi bao dung, tha thứ, yêu thương họ không có. Họ chỉ gieo được tí giống lành đó thôi. Thì cái nguy của thế giới là nó nằm ở chỗ này nè. Là khi họ gieo giống lành mà đính kèm theo đó chủng tử bất thiện thì "kẹt" lắm!
Tôi đã nói rất nhiều lần là hiền thánh- Kinh nói chớ không phải tôi nói. Kinh nói tại sao hiền thánh lòng đại bi thì có đại bi, nhưng sao đối với đời các vị luôn có vẻ hững hờ, dửng dưng lạnh lùng? Thương lắm! Nhưng chỉ cần một nốt nhạc là vị đó lạnh ngắt liền là tại sao? Vì các vị biết đời nhiều quá. Chẳng hạn đức Phật đang ôm bình bát Ngài đi, thì thấy trong một xóm nghèo nhào ra một bà lão mà Ngài vừa nhìn thấy là biết chuyện liền: đại họa cho chúng sanh nó tới rồi. Ngài biết liền, nhưng Ngài biết là không tránh được. Vì thế Ngài phải đứng yên cho bả cúng dường, để cho bả cúng dường vì cái phước duyên của bả là phải gặp đức Phật, phải được cúng dường cái gì đó. Và trong đời này kiếp này của bả chỉ có một cơ hội này thôi. Bởi vì chiều nay bả chết hoặc tháng sau Ngài không còn ở đây nữa. Sáng mai Ngài đã đi mất rồi. Và vì lòng đại bi Ngài phải nhận chén cơm đó, nhưng mà Ngài biết chén cơm này là đại phúc cho bả mà lại là đại họa cho chúng sinh. Ngài biết bà này cực kỳ bất thiện trong nhiều đời. Ngài biết bà này bả có điều kiện rồi bả khát máu, bả gian ác, máu lạnh, dâm loạn... Bả sẽ trở thành Võ Tắc Thiên, Từ Hi Thái hậu, thành nữ hoàng Catherine của Nga, thành nữ bá tước khát máu ở châu Âu... với cái công đức chén cơm này nè. Cái phước mà đứng đầu thiên hạ, gieo rắc tang thương cho thiên hạ là từ cái chén cơm này. Ngài biết hết, nhưng mà không tránh được! Dĩ nhiên những người sẽ là nạn nhân của bả phải là họ có quả nghiệp gì đó mới gặp bả, mới là nạn nhân của bả. Đúng! Nhưng cái điều kiện để bả hành hạ người ta, bả giúp người ta trả nghiệp đó, điều kiện đó rõ ràng nó đi từ chén cơm này. Như vậy trong lúc bả gieo chủng tử lành là bên cạnh đó một núi bất thiện nó đi kèm.

Cho nên trường hợp 1 mà tôi đặc biệt nhấn mạnh ở đây là làm thiện nhưng gắn theo đó những chủng tử bất thiện, thì đời sau sanh ra hưởng được quả lành nhưng đem lại vô số tai họa cho người khác.
Cho nên hôm nay công đức phước đức cứ làm nhưng nhớ cái TÂM ĐỨC nó quan trọng lắm! Thích bố thí nhưng lòng ganh tị mình không dẹp. Lòng ích kỷ, nhỏ mọn, tánh hay nói xấu người khác, dè bỉu, châm chích người khác mình không bỏ; cái tánh sân si, dễ dàng thành kiến, ác cảm người khác mình không bỏ. Mình chỉ cắm đầu làm phước, cắm đầu cúng hoa cúng trái, hương đăng cho Tam Bảo, thì OK, công đức là công đức thôi, nhưng cái họa cho đời sau sanh ra nó đẹp nó giàu nó thông minh mà nó ác, coi như ve sầu phải kêu, từ dưới đất phải chun lên mà kêu. Ghê như vậy. Cho nên cẩn thận! Phước đức là phước đức, nhưng phước đức phải tu cái tâm đức nữa. Mình làm từ thiện, cúng dường Tam Bảo, hỗ trợ người cơ nhỡ, neo đơn. Đúng, đó là công đức. Nhưng phải tu tâm đức nữa. Chứ cắm đầu làm phước mà không quan tâm tới tâm đức thì mệt lắm. Trường hợp đó được gọi là làm thiện mà chen vào chủng tử bất thiện. Nghĩa là đời sau có hưởng nhưng cái hưởng đó, cái phúc lộc đó là điều kiện để mình ác.
2.Dấu mòn thứ hai:
Thứ hai là những người sống ác nhưng có chủng tử thiện.
Nghĩa là tuy họ có gian ác nhưng họ có những giây phút tĩnh tâm, biết thấm thía cuộc đời, biết chán sợ sanh tử. Cho nên đời sau sanh ra họ cùng cực, đau khổ đủ thứ hết. Tuổi thọ, vật chất, tai tiếng, tai bay họa gởi, tên bay đạn lạc... đủ thứ tai họa nhưng mà chủng tử giác ngộ họ vẫn có.
Tôi nhắc lại nghe hai điều (1) và (2) trên giống giống, nhưng không, nó khác nhau biền biệt. Hạng thứ nhứt là làm thiện mà chen cái ác. Còn trường hợp 2 là sống ác mà chen cái thiện. Tại sao tôi nhấn mạnh hạng này? Là bởi vì trong room này nói riêng và trong thiên hạ bá tánh nói chung có những người thiện nhiều hơn ác. Có những người ác nhiều hơn thiện. Có những người thiện ác 50-50. Thì cái người ác nhiều hơn thiện thì mình không có cách nào hoán cải được. Nhưng ít ra họ nghe bài giảng này thì họ cũng nhớ chừng mình có tệ gì đi nữa thì mình cũng chừa một chỗ để ký tên. Thì trường hợp đó gọi là tuy sống ác nhưng có chủng tử thiện.
Còn trường hợp thứ nhứt là để đề phòng, tuy sống thiện nhưng mình nhớ coi chừng mình kéo theo đó những chủng tử ác. Các vị thấy, mình dò kỹ cuộc đời các bậc Thánh. Ngài Xá Lợi Phất, ngài Mục Kiền Liên là một cặp chí thượng thiên tăng, nghĩa là top của đức Phật. Một vị thì đại biểu cho định học, một vị đại biểu cho tuệ học. Ngài Ca Diếp đại biểu cho giới học. Mặc dù cả ba vị đều là tam học viên mãn cụ túc, không mẻ một gram. Nhưng nói hình ảnh sống, thì ngài Ca Diếp tiêu biểu cho giới học, hình ảnh ngài Mục Kiền Liên tiêu biểu cho định học. Hình ảnh ngài Xá Lợi Phất tiêu biểu cho tuệ học. Vậy mà mình thấy trong dòng sanh tử ngài Xá Lợi Phất "mềm" lắm. Ngài giống Bồ tát Chánh đẳng giác dữ lắm: luôn nghĩ chuyện lớn mà lại không bỏ sót chuyện nhỏ. Sống có tâm có tình, nhân văn nhân bản ghê lắm! Còn ngài Mục Kiền Liên công đức không thua gì ngài Xá Lợi Phất nhưng xét về tính cách thì Ngài có một chút hơi máy móc. Từ đó trong dòng sanh tử, lúc còn phàm phu Ngài thường xuyên có cách sống hơi lạnh lùng, hơi máy móc. Cái tâm cơ không được mềm như ngài Xá Lợi Phất. Nhiều lắm, không phải riêng gì ngài Mục Kiền Liên, như ngài Vô Não chẳng hạn. Trong tiền kiếp nhiều kiếp ngài làm dạ xoa. Ngài Anuruda nhiều kiếp làm Đế thích. Cái đó ảnh hưởng lắm quí vị. Thì tu tạo công đức thì có tu đó, nhưng cái lúc làm công đức đó chúng ta kéo theo đó những dấu ấn, chúng ta tạo ra những lối mòn cho ác nghiệp. Đời sau sanh ra khi hưởng phước thì chủng tử bất thiện đó có cơ hội nó vùng dậy, nó vỡ mộng, nó phát triển.
Cho nên nhớ nhe! Nếu tự xét mình thiện nhiều hơn ác thì mình cũng nhớ: mình là người lành nhưng nhớ cẩn thận, đừng để vương vãi rơi rớt những chủng tử bất thiện, mệt lắm! Và nhớ chừng, ác nào cũng là ác, nhưng mà có những cái mình phải đặc biệt lưu ý. Thí dụ như thiếu từ tâm, ngoan cố không biết linh hoạt trong nhận thức. Tà kiến là đáng sợ, thiếu từ tâm là đáng sợ, mà ngoan cố lì lợm trong quan điểm nhận thức cũng là đáng sợ. Đời sau sanh ra dễ bị độc tài lắm. Các vị biết cái này mới sợ. Các vị là vô danh tiểu tốt, cùng đinh khố rách mà quí vị có ác thì tác hại nó không có nguy bằng chuyện các vị đứng đầu thiên hạ. Kinh Bổn Sinh nói rằng: Cứ mỗi bạo chúa hôn quân ra đời là kéo theo vô số người sa đọa theo mình. Không khích lệ điều thiện mà cứ đẩy người ta vào chỗ ác. Có những chế độ nó đẩy người ta phải sống nghèo khó. Từ đó đâm ra sợ hãi, gian dối, nịnh

bợ, lấp liếm. Có những chính thể mà nó buộc người ta tự hạ thấp nhân cách. Có những chính phủ, những chính thể mà mình sống ở đó tự nhiên mình thấy vấn đề nhân cách, nhân phẩm được nâng cấp. Kẻ đứng đầu cương lĩnh chính trị, đường lối chính sách chủ trương đừng nói rằng cùng một nhóm người không ảnh hưởng thiên hạ, là sai. Chính cái chính sách, chủ trương lập trường quan điểm của một chính phủ nó có tác động rất lớn trên giáo dục, xã hội.

Cho nên hôm nay cúng cho Phật một nén hương, một mâm trái là hãy nhớ rằng đời đời sanh ra con có chánh kiến, đời đời sanh ra con có từ tâm, đời đời sanh ra con có cảm thông, đời đời sanh ra con là người có linh hoạt trong nhận thức, chứ không lì lợm ngoan cố, bướng bỉnh, độc tài, đóng khung nhận thức. Khi mà trở thành bạo chúa hôn quân đứng đầu một tập đoàn chính trị (kêu là tập đoàn chớ không phải chính phủ nữa. Nó lên tới tập đoàn rồi) thì nó chỉ có hại người thôi. Đấy. Nhớ nghe. Cái này quan trọng lắm! Mình thấy thống tướng (...), rồi bây giờ là ông Min Length của Miến. Họ phải phước báo ghê gớm lắm để nắm trong tay bao nhiêu quyền lực sinh sát, cầm chịch cả một đất nước sáu bảy chục triệu dân, bao nhiêu tài nguyên nhân lực, vật lực của đất nước nằm trong tay họ hết. Vậy mà chỉ sơ sẩy một chút thôi thì sự có mặt của họ là một đại họa. Tầm "sát thương" của họ là vô bờ. Bởi vì sao? Bởi đường lối chính sách của họ nó đang kín đáo gieo mầm bất thiện cho cả một dân tộc, cho cả một đất nước không phải một hai thế hệ. Mà nó là nhiều thế hệ về sau. Di chứng, di căn, di hại, cái hậu họa của nó là vô cùng, là khôn lường!

Cho nên trường hợp (1) là làm thiện, sống thiện mà có đính kèm chủng tử bất thiện trong đó nó nguy lắm. Ác nào cũng là ác nhưng phải lưu tâm: tà kiến là một, thiếu từ tâm là hai, ngoan cố lì lợm trong quan điểm nhận thức là ba, không chịu chỉnh sửa, không chịu nhìn lại, mấy cái đó là độc hại lắm!

Trường hợp (2), mình là người bất trị, ác rồi đó, nhưng thỉnh thoảng nếu có cơ hội cũng nên chen một vài cái thiện. Tôi nhắc lại thiện nào cũng là thiện, nhưng đứng đầu trong các thiện đó là BIẾT TIN LÝ NHÂN QUẢ và BIẾT CHÁN SỢ SANH TỬ. Dầu mình có tệ thế nào thì nhớ đó là hai cái thiện dẫn đầu.

- Cái thiện thứ nhứt: biết tin lý nhân quả để có thể yêu thương hết muôn loài, có thể sống trách nhiệm hơn.
- Cái thiện thứ hai là trí tuệ về tam tướng. Mình có đam mê hưởng thụ gì đi nữa mà cũng phải đôi lúc biết nhìn lại cái chết, nhìn lại quan tài của mình hay của người để chỉnh sửa bản thân. Thấy rằng núi non biển cả còn có chuyện dời đổi, sá gì sự nghiệp bạc tiền, gia tư của một kiếp người thì có đáng gì. Làm gì làm cũng phải chừa một chút giây phút tĩnh tâm. Thấy bản chất cuộc đời, thế giới, vũ trụ nhân sinh. Chính mình biết mà, biết mình cái ác nhiều hơn cái thiện nên phải nhớ chừng chừng trường hợp (2).

3.Trường hợp 3 là đặc biệt. Có chuyện thế này, mình thương thì mình mời ăn mà biết người ta không thích món đó, nhưng mình thấy có lợi cũng nên mời. Thí dụ đi chơi với nhau năm ba ngày, mình biết họ cần rau thì thôi làm cho họ một tô sà lách, một dĩa rau luộc cho tốt hơn, chứ còn đồ chiên đồ nướng nghe mùi sướng thiệt nhưng cái đó chơi không bền. Bữa nay cho bà con ăn sà lách với rau luộc, bà con ớn đó nhưng kệ, vậy cho nó nhuận trường.

Trường hợp (1) là sống thiện mà kín đáo vạch ra những dấu mòn bất thiện. Trường hợp (2) là dầu chúng ta có bất thiện nhưng làm sao tranh thủ để lại một hai lối mòn thiện như Phật đã dạy trong Tăng Chi bộ kinh: "Này các tỳ kheo, có những người lọt xuống hố phân, họ lọt xuống tới mắt cá Như Lai cứu được. Lọt tới đầu gối Như Lai cứu được. Lọt ngang cái lưng quần Như Lai cứu được. Họ ngập tới ngực Như Lai cứu được. Họ ngập tới cổ Như Lai cứu được. Họ ngập cả người trong đó mà còn ló lên cái chỏm tóc Như Lai cứu được. Nhưng này các tỳ kheo có những người họ không ló lên một sợi tóc nào ta không cứu được." Ngài nói bài Kinh này nhân lúc ông Đề Bà Đạt Đa phá hoại chia rẽ tăng đoàn rồi cho người mưu sát đức Phật. Bản thân ổng cũng thực hiện chuyện mưu sát đức Phật. Sau cùng chúng ta biết kết thúc thì ổng bị đất sụp, đất rút, Mỹ kêu sinhole, VN kêu "hố tử thần". Theo mô tả trong Kinh thì chính là cái sinhole bây giờ đó. Nghĩa là tự nhiên đất ở đó làm một lỗ sâu. Ở Florida chúng tôi ở có căn nhà đó người ta đang ngủ. Nhà có nhiều phòng mà nó sụp ngay chóc cái phòng của một người trong nhà, xuống độ sâu 6 mét, nửa đêm. Đem lên là sống không nổi.

Thì khi ông Đề Bà Đạt Đa rớt xuống cái sinhole đột hiện tự nhiên mà có đó, ổng chết bị sa đọa. Lúc đó đức Phật Ngài mới dạy, có những trường hợp như vậy. Lọt xuống hố phân, lọt từng phần mà còn ló lên thì Như Lai còn giúp được. Giúp đây không phải Ngài dùng phù phép, không phải dùng Phật lực vô biên, Phật trí vô cùng, Phật tâm vô lượng để Ngài độ, không phải! Mà ló đây có nghĩa là họ còn một chút thiện căn, thiện tâm để Ngài có thể khai thị đạo tâm, cái suối nguồn đạo tâm của họ. Họ phải có cái gì Ngài mới giúp được. Chữ "ló" có nghĩa là vậy. Thí dụ ngài Vô Não giết non 1.000 người mà phần ló của Ngài hơi nhiều, ba la mật Ngài chín mùi đầy đủ, và Ngài là người biết lắng nghe. Đó chính là những cái ló lên. Cho nên đức Phật còn có chỗ Ngài nắm kéo lên. Nhiều lắm. Thời đức Phật nhiều người, có người coi như ngập tới rún, tới ngực, tới cổ, còn ló lên búi tóc là đức Phật cứu hết, miễn là có ló. Cái ló đó là cái gì? –Ló đó là đạo tâm, cái túc duyên quá khứ. Nhớ nghe!

Cho nên, vấn đề thứ nhứt là thiện cỡ nào nhưng mà nhớ phải đề phòng cái ác tâm đính kèm. Vì đời sau sanh ra phúc chưa kịp hưởng mà chỉ gây họa cho người khác.

Trường hợp hai là sống ác nhưng để lại dấu mòn thiện. Dù mình tu hành tệ lậu đến đâu cũng phải nhớ chừa dấu mòn về cõi lành để mai mốt về cõi lành. Cõi lành đây không phải chỗ tái sanh mà đây là đường về hướng thiện.

3.Dấu mòn thứ 3:

Trường hợp 3 y như trường hợp 1 nhưng phải được tách riêng ra. Đó là trong đạo có đời và trong đời có đạo.

Tức là đi trên đường giải thoát mà còn kín đáo để lại dấu mòn sanh tử.

Hai vấn đề đầu tôi nói về vấn đề chính biến (của Miến Điện), là sự biến chính trị. Hai vấn đề sau tôi nói về "Giáo biến", sự biến trong Phật giáo.

Thế nào là trường hợp thứ ba? Đi trên đường giải thoát mà kín đáo âm thầm lặng lẽ để lại ấn tượng, những dấu mòn sanh tử là sao?- Cũng nghe lời Phật, cũng học giáo lý, cũng ngồi thiền, cũng giữ giới, cũng làm công đức này nọ; nhưng mà kín đáo giấu riêng những tập khí sanh tử. Có biết bao nhiêu người cũng ở tâm trạng giống nhau. Cũng đi ngồi thiền, cạo đầu, đắp y, học giáo lý, cũng có những giây phút trăn trở, thao thức, tiêu hóa, gặm nhấm...nhưng mà họ không đành lòng lìa bỏ cõi sanh tử. Người có khuynh hướng thường kiến cứ mong được tiếp tục hiện hữu. Khi biết Phật pháp rồi nghe Phật dạy đời vô ngã vô thường cũng sợ. Nghe sanh tử sa đọa cũng sợ. Nhưng mà cứ đi tìm cái gì đó để máng để móc để treo cái ý muốn tiếp tục tồn tại. Thấy đời là khổ, nghe đời là khổ cũng sợ, nhưng hạng thấp thì cứ ngấm ngầm trong giây phút chờ đợi giải thoát, cũng muốn, cũng còn mong mong được sanh về cảnh trời, được sanh về cảnh người giàu sang phú quý, đẹp đẽ, quyền lực. Chưa hết. Cái này mới sâu nè. Ngồi thiền để cầu giải thoát nhưng ráng tìm trong đó cái chỗ để treo để máng, để móc, để cột, để buộc cái ý niệm ngã sở trong đó. Tui không nói ai hết, tui nói chung chung thôi, có những vị thiền sư, pháp sư, giảng sư, những tác giả tìm đủ mọi cách để cho người ta thấy rằng chết không phải là hết. Cái này mới nghe thấy hay hay, đúng! Chết không phải là hết. Chỉ có La hán viên tịch mới không tái sinh thôi. Nhưng vị này lại nói một hướng khác, cố ý cho người ta thấy: mỗi hơi thở đi ra không phải là mất. Hơi nước trong hơi thở sẽ về trời làm mây. Mỗi hành động của mình sẽ để lại dấu ấn trong thiên hạ. Mỗi ly nước mình uống, mỗi cánh hoa mình cầm trên tay rồi đây nó trở về đất làm phân, về trời làm mây, để tiếp tục nuôi dưỡng những hiện hữu khác. Nghe rất là hay. Hay lắm! Và thân xác này rồi sẽ trở về đất, nó nuôi dưỡng côn trùng, rồi các thứ thực vật. Và bản thân ta lúc bấy giờ, chúng ta từ một cái tiểu ngã, cái hiện hữu bé mọn, chúng ta sẽ hòa tan vào cái sự hiện hữu bao la mênh mông của đất trời vũ trụ. Trong mỗi ly nước chúng ta uống nếu chúng ta biết suy nghĩ chúng ta thấy cả mây trời. Chúng ta thấy cả bao nhiêu thế hệ tổ tiên. chúng ta thấy 4.000 năm lịch sử văn hiến của VN. Chúng ta thấy trống đồng Đông Sơn Ngọc Lũ. Chúng ta thấy Bà Trưng Bà Triệu, Thánh Gióng cho tới Phạm Ngũ Lão, Trần Hưng Đạo, Nguyễn Huệ, Gia Long trong đó...Nói nghe "đã" lắm! Nghe thì sướng thiệt đó, Tây nó nghe nó còn mê mà. Tây nó cũng theo luận điệu đó. Tức là mỗi ly nước, mỗi chén trà các bạn uống các bạn sẽ thấy là bao nhiêu thế hệ, bao nhiêu nền văn minh đi trước, và trong đó là bao nhiêu thế hệ tiếp nối sau này. Các bạn là một phần nhỏ của dòng chảy vũ trụ vốn biến dịch không ngừng trong dòng thời gian miên viễn bất tuyệt. Ru một hồi ai nghe cũng sướng hết!

Nhưng mà tại sao? Tại sao không quay về lời Phật? Phật dạy mọi hiện hữu là khổ. Mọi hiện hữu chỉ tồn tại trong từng sát na chớp tắt. Thấy nó không là gì để buông nó, để thấy không còn cái gì thiệt hết. Không có cái gì để bất mãn và không có cái gì để trông đợi, để mong chờ. Đó là lời Phật. Đàng này mình ru người ta vào một cõi mê cung. Mà cái đó là ở đâu? Là do khuynh hướng tâm lý thường kiến. Chúng ta mong đợi sanh vào cái cõi nào đó, để chi? Để trong thời gian chờ thành Phật, mà mình cũng hỏng biết thành Phật để làm cái gì. Mình chỉ biết mong đi về cõi nào đó, một ao báu công đức, rồi chim hót ra Kinh, gió thổi có hồ Bát bảo, có cung vàng điện ngọc, để có chỗ ngồi nghe Pháp, để có chỗ ngồi tụng Kinh. Các vị nghĩ có "động trời" không? Đó là khuynh hướng thường kiến. Trong khi mình phải nghĩ đến chuyện kết thúc càng sớm càng tốt. Tu là để giải thoát. Đàng này tu là mong về một nơi nào đó để...tiếp tục tu nữa! Cái này nghe thì hay hay nhưng ngẫm ngẫm thì nó ngộ ngộ. Tại sao mình không nghĩ tới chuyện đi thẳng? Nếu quả thật mình thấy mình đang sống trong hỏa ngục, thì ước vọng thông minh và thiết yếu, cấp thiết nhứt chính là làm sao ra khỏi hỏa ngục đó, cái căn nhà đang cháy đó. Chớ chúng ta đâu có hưỡn nghĩ chi hai ba bước cho nó dài. Nghĩ làm chi cho tôi ra khỏi cái nhà này, nhà đang cháy tôi ra sau hè ngồi cho gió mát, ước gì có cái võng đong đưa, chiều chiều mát mát tôi mới đi. Cái đó hơi có vấn đề, nghe!
Cho nên khi ta sống trong khuynh hướng thường kiến thì cứ tìm mọi cách để nấn ná, nắm níu với hiện hữu, với tồn tại.
Trường hợp 2 là khuynh hướng đoạn kiến. Tức là phủ nhận cái gì mà mình không hiểu được, không thấy, không chứng minh được. Nói ra rất văn minh khoa học, là tôi không tin cái gì không chứng minh được. Nhưng tôi xin hỏi nhỏ khả năng của anh tới đâu mà anh đòi chứng minh những điều anh không thấy. Tôi không hề kêu quí vị cuồng tín, mê tín, tin cái điều mình không chứng minh được. Nhưng tôi cũng xin nhắc nhở xin quí vị cẩn trọng. Đừng đem thứ khoa học nửa vời ra nói cho nó sang. Tức là tôi chỉ tin cái gì tôi chứng minh được. Tôi xin hỏi khả năng chứng minh của quí vị là bao nhiêu? Tôi nói không biết bao nhiêu lần các vị làm dùm tôi hai cái phân số:
36:19
[16/02/2021 - 07:55 - 77july2015]
36:22 Cái phân số thứ nhất là hạt cát trên sa mạc; tử số là hạt cát, mẫu số là sa mạc. Cái phân số thứ hai đó là điều ta biết so với điều ta không biết. Mình thấy hạt cát nó nhỏ thiệt so với sa mạc nhưng tôi dám bảo đảm cái hạt cát trong sa mạc vẫn lớn hơn rất nhiều, lớn hơn vô số lần sao với cái phân số thứ hai là điều ta biết so với điều ta không biết. Bởi vì cái hạt cát là một thứ có giới hạn, sa mạc cũng là một thứ có giới hạn, mình tính diện tích của sa mạc được mà. Nhưng mà như mình thấy sa mạc Sahara 9 triệu kilomet vuông, sa mạc Gobi là 3 triệu kilomet vuông, tính ra diện tích. Nhưng mà cái điều mà ta không biết so với điều mà ta biết là khác à. Cái điều ta biết nó có giới hạn, còn điều ta không biết thì không có giới hạn. Cho nên mình lấy khả năng hữu hạn của mình làm những chuyện thật giả, phủ nhận, chấp nhận cái này cái kia thì nên nhớ phải cẩn thận, vô cùng cẩn thận, tuyệt đối cẩn thận, nhớ nha.
Cái loại thứ hai là đoạn kiến, có khuynh hướng phủ nhận những gì bản thân mình, khả năng chật hẹp của mình, nó không thấy được, không phân tích được, không chứng minh được. Tui đã nói không biết là bao nhiêu lần, có 2 trường hợp, có 2 cách để giải quyết một cái nghi vấn, một cái hoang mang, một cái nghi hoặc. Cách 1 là đi tìm câu trả lời, cách 2 nếu không tìm được câu trả lời thì tạm thời để nó sang 1 bên, tập trung làm chuyện khác chứ đừng có bao giờ dại dột mà hấp tấp, vội vã, nôn nóng, háo hức, phán ngẫu chọn bừa 1 cái lời giải đáp thiển cận, nông cạn, phiến diện, một chiều, nông nổi. Cái đó tuyệt đối không nên, nhớ! Vô cùng nguy hiểm, nhớ nha!
Trường hợp thứ 3, là cái thái độ của người hiền trí, chữ "hiền" ở trong đạo Phật mình, chữ "hiền trí" ở đây, nghĩa nó sâu lắm. Hiền trí là gì, là biết ngó trước trông sau, có khả năng ở trên nhìn xuống, ở dưới nhìn lên, ở ngoài nhìn vào và ở trong nhìn ra. Bốn khả năng này cộng lại thì gọi là hiền trí. Đa phần chúng sanh chỉ có cái nhìn một chiều, 1 là chỉ có ở ngoài nhìn vào, ở trong nhìn ra hoặc chỉ biết ở trên nhìn xuống, hoặc là chỉ biết ở dưới nhìn lên. Không được. Chữ hiền trí trong đạo phật phải hội tụ 4 cái này, tức là có khả năng ở trên nhìn xuống, ở dưới nhìn lên, ở trong nhìn ra và ở ngoài nhìn vào, nghĩa đó là hiền trí. Người như vậy không mắc cực đoan, người như vậy không bị

bó buộc, không bị đóng khung trong một cái đường lối nhận thức nào hết, nhớ nha! Nhớ một điểm ấy rất là quan trọng.
Nhưng mà tôi quay lại cái điều thứ 3 là có những người đi trên đường đạo, cũng học giáo lí nhưng mà do khuynh hướng tâm lí tà kiến, rồi có những nhận thức về kinh điển rất buồn cười, rất nông nổi, rất thiển cận, rất nông cạn. Và mình chỉ cầu trời cho những người này đừng có tiếng nói, đừng có sức ảnh hưởng quần chúng. Bởi vì nếu có họ sẽ là đại họa cho chúng sinh. Cái này không phải tôi nói, mà cái này ở trong Tăng chi bộ kinh. Đức Phật Ngài dạy: - Này các Tỷ kheo, có những người mà sự có mặt của họ trên cuộc đời này đem lại hạnh phúc lợi lạc, lợi ích cho đám đông. Nhưng có những người, sự có mặt của họ trên đời này mang lại sự đau khổ, bất hạnh, là tai họa cho đám đông. Ngài lấy ví dụ: -Này các Tỷ kheo, như là sự ra đời của một vị Chánh đẳng chánh giác đem lại lợi lạc, lợi ích, hạnh phúc cho vô số chúng sinh, nhưng mà ngược lại có những người, sự có mặt của họ chỉ đem lại tai họa cho người khác khi mà những cái hướng dẫn của họ chỉ dắt gieo thiên hạ bá tánh vào ngõ cụt, vào bóng đêm, vào vách chắn, bức tường chặn. Nhớ nha. Cho nên, cẩn thận cái đó, cũng là người tu hành, cũng có tin Phật, cũng có tuyên giảng giáo lí, thậm chí dạy thiền, hành thiền, thậm chí chứng thiền nhưng mà có những hướng dẫn sai lệch thì gây họa cho người ta thôi. Nhớ nha cái điều thứ 3 rất là quan trọng. Trường hợp thứ 3: đi trên đường giải thoát mà lại kéo theo nó những cái gọi là chủng tử luân hồi, là chỗ đó. Cũng bài kinh đó mà người ta tìm đường người ta đi ra, mình cũng đọc bài kinh đó, mình lại tìm hướng mình đi vô, tùy mình thôi.
Tôi nhớ một câu chuyện tôi kể hoài mà tôi cũng thấy nhục nữa. Nhục vì có 1 câu chuyện kể hoài, nhục thứ hai là nhiều người không hiểu. Nhìn mặt cái ông tui thấy buồn ngủ quá rồi. Người ta nói rồi, riêng nghe tôi giảng chỉ có 2 cách: 1 là đừng bao giờ mà cho người ta thấy mặt, cứ nằm xuống trùm mền ngủ, 2 là mang kiếng đen để lỡ mình có ngủ gục người ta không thấy. Bây giờ có thêm khẩu trang là còn tiện, dễ ngáp hơn mà người ta không thấy. Kiếng đen thì mình lim dim người ta không thấy, khẩu trang có lợi dữ lắm chứ hổng phải hổng lợi. Câu chuyện này tui kể hoài.
Một cái anh đó, ảnh chạy taxi trong mùa dịch cúm covid. Có một người khách đón xe kêu phone, có ai đó kêu phone, mình kêu người khác đi chuyện đó bình thường, ông xã kêu bà xã đi, thằng em kêu bà chị đi vậy đó bình thường, miễn là có người kêu thì taxi nó tới rước cho nên nó không biết người nó chở là ai. Mà người đó vừa bước ra khỏi nhà đã đeo khẩu trang, trên cũng kiếng mát, tay thì đeo găng thì bà cố tui cũng không biết người đó là ai. Nó cho đi một nỗi; các vị biết trên xe taxi hay treo lủng lẳng cái thẻ hành nghề, trên đó có ghi, ví dụ tên nguyễn văn tuấn, số phone liên lạc, thêm nữa xe chạy dọc đường, anh tài xế này ảnh có trả lời phone cho một hai người. Ảnh cũng đeo khẩu trang nhưng mà tên họ mà ảnh lưu trên thẻ hành nghề, thẻ của xe cộng với giọng nói của ảnh thì ảnh đã tiết lộ cho người ngồi sau cho biết ảnh là ai. Đó là người quen và người đó chính là cô bạn gái cũ của ảnh; cho nên ảnh không biết cổ là ai nhưng cổ biết ảnh là ai. Ngày xưa do cổ một phút bốc đồng nông nổi của tuổi trẻ, rồi cổ chủ động chia tay. Sau bao nhiêu năm, bao nhiêu ngày tháng xa nhau, chạm mặt cuộc đời cổ mới thấy tìm ra người giống vậy không phải dễ cho nên xe chạy gần tới cái chỗ mà cô cần đi thì cổ mới lên tiếng. Cổ nói: Anh à mình có cách nào quay lại được không anh? Mọi người hiểu câu này không? Cái ý của cổ, hai người chia tay nhau rồi, bây giờ cổ nghĩ anh này ảnh biết cổ nên mới nói là: Anh à mình có cách nào quay lại được không anh? Thì anh này mới trả lời thế này. Cổ hỏi bằng tâm tình của người xưa hỏi một cố nhân trong tình cảm nam nữ là mình có trở lại được không. Thì ảnh lại trả lời bằng tâm tình, bằng nhận thức của 1 cái thằng taxi, cái ảnh nói: Được, quay lại thì cổ thêm tiền thôi. Hiểu hông? Ha ha. Tôi khoái câu chuyện đó đó. Cũng cái hoàn cảnh đó mà mỗi đứa hiểu 1 nghĩa. Cổ hỏi có quay lại được không anh thì ành trả lời bằng tâm tình của một người chạy taxi, ảnh nói là được quay lại thì cô thêm tiền thôi.
Kinh phật y chang như vậy, cũng bài kinh đó thôi nhưng tùy vào cái tâm cơ, tâm địa, khuynh hướng, cái nhận thức, cái nền tảng nhận thức của mỗi người cũng học đạo đó, rõ ràng là một bài kinh dài hay một câu kệ ngắn 4 dòng, tất thảy đều có 1 hương vị duy nhất đó là hương vị nước biển, hương vị giải thoát, giống như biển chỉ có 1 vị. Thì Phật dạy giống như nước biển chỉ có 1 vị mặn, lời Phật dạy chỉ có 1 hương vị giải thoát, ấy vậy mà có khối kẻ, cầm quyển kinh lên tìm đủ mọi cách bươi móc ra bao nhiêu là chi tiết để mà hiểu lầm, hiểu lầm sao để hiểu ngược lại lời Phật. Lạ vậy đó. Hiểu ngược lại lời Phật mới lạ chứ. Tức là cũng một câu nói, cũng một hoàn cảnh đó

nhưng mà nàng còn "quay lại" với nghĩa khác, còn chàng lại hiểu một nghĩa khác. Đây cũng vậy, cũng bài kinh đó, cũng trang kinh đó, cũng vấn đề giáo lí đó nhưng mà tùy thuộc vào tâm cơ của mình. Tùy vào túc duyên của mình, tùy thuộc khuynh hướng tâm lí của mình, tùy vào nền tảng nhận thức của mình, tùy vào gốc rễ, tập khí của mình, tùy thuộc chủng tử giác ngộ giải thoát của mình mà mình bèn có một cái nhận thức hoặc giống hoặc khác lời Phật. Nhớ nha. Trường hợp thứ 3 đó là: đi trên đường giải thoát mà vẫn tiếp tục làm Mị Châu, tui nói vậy có ai hiểu không ta, tức là vùa đi trên đường giải thoát mà vẫn kín đáo tháo từng lông ngỗng liệng xuống để lát nữa có đường, nhớ đường quay trở lại. Tất cả chúng ta đều là Mị Châu là chỗ đó, đã đi theo cha lìa bỏ chỗ nguy hiểm, lìa bỏ ngai vàng đã mất, lìa bỏ quá khư vàng son mà giờ nó vô cùng nguy hiểm, đã lên trên đường trốn chạy bôn tẩu mà nàng còn ráng tháo từng lông ngỗng liệng xuống đường, để người xưa tìm đến mình, để lát nữa mình có đường quay trở lại. Mị Châu rải lông ngỗng là vì Trọng Thủy, còn chúng ta rải lông ngỗng là để mình có đường quay về. Cho nên cái điều thứ 3 này rất quan trọng, cẩn trọng nha, vì nó quá quan trọng nên chúng ta phải cực kì cẩn trọng. Đó là đi trên đường giải thoát mà kín đáo để lại dấu mòn để quay về với cõi sanh tử. Đã nói là giải thoát, nếu có 1 ý hướng thì chắc chắn, một ngày nào đó, Bồ Đề tín, bồ đề hạnh, bồ đề nguyện mà nó thành tựu thì mình cũng đắc thánh thôi, nhưng mà nó khổ mình, khổ người lắm quí vị à. Trong bước đường sanh tử biết bao nhiêu lần thay vì mình làm minh sư hiện hữu thì mình lại là tà sư ác hữu, hại người hại đời, hại cả mình và người khác. Tới hồi mình gặp Phật thì mình cũng làm phiền não nhiều làm (48:44 Trong kinh nói có nhiều và rất nhiều những vị thánh chưa từng gặp Phật bao giờ, đương nhiên lúc đó còn phàm, khi gặp Phật rồi chỉ nghe một câu, lạy ngài một lạy và ra đi không trở lui. Các vị tỷ kheo thấy vậy mới hỏi Phật: Bạch thế tôn, trường hợp này ra sao? Một người khi đến với Thế Tôn rõ ràng rất xa lạ, vậy mà trong nhận xét của chúng con, họ thấm thía cái việc đó ghê gớm lắm, nhìn cách lạy là biết rồi, họ xem ngài là tất cả. Ấy vậy rồi lặng lẽ ra đi mà không có một cái gì chứng tỏ sẽ trở về, để tìm lại Đức Thế Tôn cả. Đức Phật Ngài dạy: - Này các tỷ kheo đó là một vị hiền triết, đến với giáo pháp này và không làm phiền Như Lai, đủ rồi, chuyện mà vị đó cần có khi đến gặp ta thì vị đó đã có rồi, chuyện cần làm khi đến gặp ta vị đó đã làm rồi và có trường hợp ngài nói. - Này các tỷ kheo, vị đó đã là một vị Arahant đồng phạm hạnh với các vị khác (49:56. Có chỗ ngài nói: - Này các tỷ kheo, từ chỗ này ra đi vị ấy sẽ mệnh chung trong ngày nay, trong tuần lễ này và sẽ đi về cõi tịnh cư và Niết bàn tại ấy, không bao giờ trở lui lại cõi dục giới này nữa 50:08 êm đềm lắm,50:11 đẹp lắm. Chỉ có mấy giây thôi, họ là một người xa lạ, đến quỳ dưới chân Phật. Phật nói cho nghe một câu thôi, lặng lẽ một chút, nhíu mày một chút, nếu cần cắn môi một chút rồi hiểu ra, cúi lạy rồi ra đi. Đơn giản là hết. Đơn giản lắm. Còn có những vị chống nạnh, chỉ tay trước mặt Đức Phật, chửi bới, rủa xả đủ điều mà Ngài có chọc ghẹo gì đâu, tự nhiên họ gặp thấy ghét, chửi chơi vậy đó. Được có vị thì thôi, thấy Phật cũng mến, xuất gia rồi bày trò đủ chuyện để cho người ta phải mắng vốn, chỉ trích Phật giáo tơi bời hoa lá. Người Bắc tông họ nói đó là những vị thị hiện, để mà chế luật nhưng mà bên Nam truyền thì không có vụ đó, bậy là là bậy chứ không nói thị hiện. Vì nếu nói vậy, bữa nào nói quí vị nghe tai biến về tui rồi tui nói đó là một cái thị hiện bà con có chịu nổi hông? Bà con hãy bình tĩnh chỗ đó. Tui nói hông. Họ nói đó là thị hiện, tôi không ý kiến, bậy là bậy, chứ mình không thể nào dùng cái hình dung từ mà nó cao sang như vậy, phiền lắm. Có rất là nhiều vị, vì sao? Là vì kiểu tu của họ là kiểu tu của đời thứ ba. Đi trên đường giải thoát mà kín đáo giấu lại dấu mòn, giấu lai hạt giống, những chủng tử bất thiện, cuối cùng cũng đắc mà nó khổ mình khổ người ghê lắm.
51:45
[16/02/2021 - 10:21 - buithibuukim]
51:45
4. Dấu mòn thứ tư:
Trường hợp thứ tư là đi trên con đường sanh tử mà kín đáo để lại dấu riêng, những chủng tử, những hạt giống giải thoát. Để lại dấu mòn để mai này còn có đường để về với đức Phật, với Thánh hiền, với cứu cánh giải thoát.
Bốn trường hợp này hao hao giống nhau. Hai trường hợp đầu tôi nói về đời. Hai trường hợp sau tôi nói về Đạo. Có nghĩa là cẩn thận. Chúng ta là người nghiên cứu Kinh điển, chúng ta là hành giả, là thiền sư, là thầy dạy, là lãnh đạo tâm linh tinh thần cho người khác; nhưng coi chừng trong nếp

nghĩ, trong đường hướng tư duy của mình, coi chừng nó có để lại những dấu mòn, những hạt giống, chủng tử tập khí của mình không có ngờ. Nghe! Người ta ngồi thiền để người ta BUÔNG. Trong khi mình ngồi thiền mình càng DÍNH MẮC trong đó. Dính cái kiểu khác so với kiểu dính trong danh lợi, nhan sắc, tiền bạc, uy tín, quyền lực. Còn mình thì giờ mình ngồi đó mà dính trong cái khác. Ngày xưa mình nghĩ mình đẹp mình giàu. Giờ biết Phật pháp mình buông hết, nhưng lại thấy rằng mình ngồi thiền lâu hơn người khác. Mình cúng dường, bố thí nhiều hơn người khác. Mình quen biết cao tăng nhiều hơn người khác. Mình giỏi giáo lý hơn người khác. Đấy, nhớ nghe! Thì lúc bấy giờ mình lại bị ràng vào một cái nhà tù khác. Nhưng cái dây xích ràng bàn chân mình dầu nó bằng sắt nó rỉ sét hay cái dây xích đó mạ vàng thì chụp hình quay phim nó giống nhau nhưng mà bản chất, về tính năng, tác dụng thì tuyệt đối giống nhau. Bởi cả hai thứ đó đều ràng, đều cột, đều giữ chân chúng ta lại, đều giam nhốt chúng ta, làm ngăn cách chúng ta với trời cao đất rộng hết! Đúng hôn?

Ở đây cũng vậy. Đi trên đường giải thoát mà tự mình đóng chuồng đóng cũi, tự mình đánh những sợi dây xích để xiềng mình; mà bẩm sinh khi mình sanh ra đời tay chân mình tự do mà quí vị? Nhưng lớn lên đi vào đời bị đủ thứ xiềng xích, do mình hoặc do đời đem lại. Do đời đem lại là chúng ta bị ràng buộc bởi những thế lực, những bạo lực, cường quyền, sức mạnh ngoại lực của người khác. Còn tự giam cầm bởi những xiềng xích nội tại là những gì chúng ta thích, những gì chúng ta ghét, những gì chúng ta thành kiến, đam mê. Chúng ta bẩm sinh được tự do. Một đứa bé đâu có gì ràng buộc tay chân nó đâu? Nhưng lớn lên tự nhiên chúng ta bị những ràng buộc về chính trị, về văn hóa, tôn giáo, xã hội. Mà tôi thấy có nhiều người bị ràng bởi những thứ vô lý nữa. Chắc tôi đã nói rồi nhưng tiện đây nói luôn, quí vị nói ông Sư mà để ý cái đó làm chi. Nhưng nó ngay mặt tôi sao tôi không để ý? Tôi nhìn mấy người đeo vòng cẩm thạch tôi khó chịu lắm. Bởi vì khi họ vô chùa họ không dám làm việc nặng. Họ sợ va đập làm vỡ, làm bể đi. Mà tay chân mình không gì sướng bằng để nó huơ cho đã biết bao nhiêu, đằng này họ làm gì làm nhẹ nhẹ, nhẹ nhẹ. Mình nhờ họ khiêng tiếp cái gì đó, có đàn ông thì nhờ, có nữ thì nhờ mà thấy cổ đưa tay vô cổ ngại ngại nó va nó bể!!! Tay chưn đang ngon lành tự nhiên đeo cái đó vô làm cái gì? Rồi mắc cái chứng gì đi làm móng. Rồi làm gì cũng sợ trầy móng. Một bộ móng giờ cũng 20 dollar (Tôi biết cái đó vì mấy người nuôi cơm tôi toàn là làm nail không hà)...Rồi chưa kể mấy người làm móng mỗi lần họ vắt chanh là như họ rửa móng nữa. Ai có vợ, có chị em gái làm móng, coi chừng đó. Cái móng mà sơn rồi nó dơ sạch mình đâu có biết? Rồi tôi còn biết chuyện mấy người Mỹ đen mà tết tóc nữa. Họ tết tóc đan thành từng cọng từng cọng. Cái đó đâu có gội đầu được. Một lần làm biết bao nhiêu tiền, về để vậy hoài, nghe hôi thì xịt dầu thơm!!! Tại sao tôi đem chuyện đó ra nói ở đây?

Tôi muốn nói thế này: bẩm sinh mình không có bị tù đày. Nhưng khi lớn lên đi vào đời thì từ vật chất đến tinh thần cái nào cũng có thể nhốt tù mình hết: cái mái tóc không dám gội, cái móng tay, cái cổ tay không dám làm việc mạnh, theo tôi, đó là một thứ tù- tù vật chất. Đồng hồ đeo sợ trầy, đó là một thứ tù vật chất. Cái vòng cẩm thạch sợ vỡ, đó là thứ tù vật chất.

Còn cái tù tâm linh, tù tinh thần thì khỏi nói rồi: quan điểm chính trị, quan điểm tôn giáo, quan điểm xã hội. Ba cái cảnh chồng chúa vợ tôi, cảnh trọng nam khinh nữ... mấy cái đó toàn những nhà tù giam nhốt biết bao nhiêu thế hệ nhân loại. Trong những ngày cận tết này, tôi ngẫu nhiên, tình cờ rất mực (không phải đi tìm đâu quí vị), tôi đọc được mấy bài tâm sự của ai đó dưới gầm trời thiên hạ, rằng thì là họ sợ tết còn hơn sợ chết! Là vì sao? –Là vì quan điểm của VN hễ bếp núc là của phụ nữ. Chồng nhậu là vợ phải làm mồi. Chồng với bạn có ói có mửa thì vợ phải dọn. Ghê hôn? Mà cứ tết là phải nhậu. Rồi nó hò nó hét, nó ca nó hát thâu đêm rồi ói mửa, rồi gây gổ...Tất cả những cái đó là những bà vợ thầu hết. Rồi tết là phải nấu nướng, tết là phải đi chợ, tết là phải làm các thứ đồ món, tết là phải dọn dẹp. Tết là đầu tắt mặt tối. Tết là phải chổng mông chúi mũi làm bao nhiêu là chuyện. Mà tất cả những thứ đó ở đâu ra? Nó là quan điểm xã hội. Đó là một thứ nhà tù mà nó giam nhốt không biết bao nhiêu thế hệ phụ nữ VN? Làm dâu Huế thì biết. Dâu trưởng là tổng đại lý, thầu hết bao nhiêu gọi là cái giang sơn bên nhà chồng. Giỗ quảy, tết nhứt, ngày kỵ ngày giỗ cái giống gì dâu trưởng "ăn" cho hết, lo cho hết bên nhà chồng. Ngán vô cùng ngán!

Thì đó là quan điểm xã hội. Thì lúc bấy giờ nó không còn là nét văn hóa đẹp nữa, mà lúc bấy giờ nó trở thành một sợi dây xiềng, một cái vòng kim cô, một nhà tù, một trại giam mà nó đã làm khổ biết

bao nhiêu thế hệ phụ nữ VN, phụ nữ Tàu! Chưa kể ngày xưa người Tàu muốn người phụ nữ đẹp bắt họ phải bó chân, buộc chân nữa. Họ nghĩ chân nhỏ nó đẹp nó sang, mà họ quên một chuyện là nếu nó nhỏ tự nhiên nó sang nó đẹp. Nhưng mà nó nhỏ do mình bó, các vị tưởng tượng, các vị vào google đánh ba chữ "tục bó chân", đánh có dấu, rồi vào mục hình ảnh các vị thấy những bàn chân bó mà khi nó tháo ra quí vị liệng chén cơm, khỏi ăn luôn!!! Gớm lắm! Nó nhét bao nhiêu mủ máu mồ hôi trong đó, mà nhìn cực kỳ dị dạng. Rồi bình thường phải mang vớ, rồi nó nhét vô đôi giày đi õng a õng ẹo. Nhiều người nói dáng đi đẹp là nhờ đôi giày mình mang. Đi đôi giày đó phải sàng phải lắc mới giữ được thăng bằng. Mà khi sàng lắc thì mới gợi cảm. Nghe thì về mặt tích cực rất là hay, nhưng xét về mặt tiêu cực, tự nhiên mình đi bỏ rọ nhốt tù mình! Bữa nay tôi nói hơi đời một chút. Tôi vạch ra những cái gọi là tù đày đó quí vị. Nghe!
1:01:35
[17/02/2021 - 03:59 - 77july2015]
1:01:34 Cho nên điều thứ ba này là sao? Là cẩn thận, thế gian nó biểu ở tù là đúng rồi. Cho vừa nó đi, cho nó chết cha nó đi nhưng mà đối với người xuất gia, người tu hành ấy, ngay trong lúc mình giở từng trang kinh điển, từng giây phút khép chân ngồi thiền, coi chừng mình lại tiếp tục đầu tư và nuôi dưỡng tập khí sanh tử, tiếp tục đầu tư những chủng tử luân hồi trong đó. Nhớ nha, cái này cực kì quan trọng. Còn cái thứ ngoài thế gian thì nó.. rầu là phải rồi. Giam, nhốt bởi vô số xiềng xích, tù khảm là đáng rồi. Với người mà tầm đạo giải thoát không thể đi trên đường giải thoát mà tiếp tục rải những cọng lông ngỗng tập khí đó lại để mai này còn nhớ đường quay về, là rồi thua.
Trường hợp thứ ba là đi trên đường giải thoát mà kín đáo, âm thầm, lặng lẽ gieo lại mầm sanh tử. Trường hợp thứ tư ấy, nó cũng tương tự như điều thứ hai vậy, có nghĩa là khổ lụy cách mấy nhưng mà hãy nhớ lời Phật. Bản chất của Thế giới là đau khổ, nhưng phải thấy khổ mới hết khổ, sabbe saṅkhārā dukkhā, vạn hữu là đau khổ; nhưng mà muốn chứng thánh thì phải chứng tứ đế mà tứ đế chuyện đầu tiên là anh phải nhận thức cái khổ. Anh phải nhận thức được cái khổ thì anh mới bỏ được nguyên nhân sanh khổ, nhớ kĩ chỗ này. Tùy thuộc vào khả năng nhìn thấy của anh trong cái khổ, anh thấy được bao nhiêu cái khổ thì anh bỏ được bao nhiêu cái.. 1:03:26 Thấy một cách tương đối thì anh bỏ một cách tương đối, anh thấy một cách triệt để thì anh sẽ bỏ một cách triệt để. Anh thấy được cái khổ bao nhiêu thì anh thoát được cái khổ bao nhiêu, tùy thuộc vào cách thấy mà nó sẽ quyết định cách giải thoát. Nhớ nha. Một người chưa có hành thiền, mới là học đạo thì họ bớt một số khổ, học đạo xong rồi hành thiền thì bớt một số khổ nhưng mà nếu còn phàm thì bớt một số mà cũng tương đối. Chứng sơ quả là thấy thêm một mớ về cái khổ và thấy bằng trí tuệ thánh nhân, họ bớt thêm một mớ khổ nữa nhưng mà bớt này là bớt ngon, ..1:04:07 nhưng mà chỉ bớt thôi. Từ từ lên đến nhị quả, tam quả, tứ quả là cái thấy của vị đó về cái khổ là nó đến mức rốt ráo rồi, khi thấy rốt ráo thì cũng giải thoát rốt ráo, triệt để.
Ở đây tôi muốn nói cái gì, tôi nhắc lại điều thứ ba, đi trên đường giải thoát thong dong tự tại nhưng kín đáo lén lút để lại dấu mòn một ngày nào đó quay về cái cõi trầm luân. Còn riêng trường hợp thứ tư, dầu có khổ ải trầm luân đến mấy, dù có dễ duôi có bậy bạ cách mấy nhưng mà phải nhớ để lại chủng tử giải thoát. Bởi vì sao chúng ta nên nhớ, chúng ta đang khổ vì hôn nhân, tài chánh, tình trạng sức khỏe, bản thân đang khổ vì quan điểm chính trị, tôn giáo, văn hóa, xã hội,... Nhưng mà hãy nhớ rằng: Tôi nhắc lại lần nữa, bản chất của thế giới này là khổ, nhưng chính cái khổ đó khi được nhận thức, khi được nhận diện thì chính nó là con đường dẫn đến sự thoát khổ, nhớ nha. Bản chất của thế giới này là khổ, sabbe saṅkhārā dukkhā, mọi thứ ở đời là khổ, vạn hữu là khổ, tất cả hữu vi là khổ. Đấy, nhưng mà muốn chứng thánh thì anh phải thấy cái khổ đó cho nên thấy khổ, trừ tập, chứng diệt và hành đạo là bốn việc mình phải làm với bốn đế. Thấy khổ để chi, để trừ tập, mà khi trừ tập là mình phải chứng diệt. Ba cái nhận thức này cộng lại được gọi là hành đạo, bởi vì nhiều vị sao không nghe tôi nói tới Bát Thánh Đạo ở đây. Dạ thưa, Bát Thánh Đạo là con đường để giúp mình thấy được cái khổ, từ được cái tập và chứng được cái diệt. Cho nên Bát Chánh Đạo chính là, nói gọn, chỉ là con đường giúp mình thấy cái khổ để trừ cái tập, không thể khơi khơi mà trừ được, phải thấy cái khổ trước, trừ được tập là nó đi ra từ chuyện thấy được khổ, nhớ nha. Tới chết cũng phải nhớ cái này, phải thấy cái khổ rốt ráo thì mới trừ được cái tập, phải thấy nó là khổ thì mình mới buông nhưng có một ngàn tỷ lần tôi đã nói, tôi đã kể bà con nghe chuyện này.

Có cái anh kia ảnh tới gặp vị thiền sư nói là ảnh khổ tâm, quá khổ đi mà bây giờ ảnh còn phải lệ thuộc gia đình, ảnh còn khổ vì bạn, khổ vì cha mẹ già, vợ con, công ăn việc làm, khổ vì quan hệ xã hội rồi chức quyền, quyền lực, ôi thôi ảnh khổ, ảnh kể một đống. Ảnh nói không biết cách nào để ảnh giải thoát, ảnh muốn buông, giờ nói đi tu được không - dạ được nhưng sao lòng con nó cứ sao, tối ngày cứ trách nhiệm, rồi bổn phận rồi tiếng đời, con khổ quá đi. Trách nhiệm, rồi bổn phận rồi tiếng đời dầu sao cũng còn chút tình rồi con buông không được, chứ bây giờ trên nguyên tắc, về mặt kĩ thuật, con buông không được đâu. Nhưng lòng không thấy yên, vì vậy thiền sư mới nói, thôi dẹp ba vụ đó đi, giờ vô uống trà với sư phụ chút đi. Sư phụ đưa thì ảnh cầm cái tách trà như đây, nghe thầy nói: - Ông cầm tách trà lên cho thầy rót. Cái ổng cũng làm theo, cầm tách trà. - Để vậy thì sư phụ mới rót trà. Tui vô đụng cái ly cho ổng, rót một hồi, vừa rót vùa nói chuyện giống như không để ý, cuối cùng nước trà nóng tràn ra, anh này nóng quá chịu không nổi mới để tách trà xuống, vị sư phụ nói: - Ủa sao kêu cầm mà sao không cầm, thì ảnh mới nói: - Dạ trà nóng quá sư phụ ơi, nó phỏng tay con rồi mà sư phụ thấy nó tràn mà sao sư phụ vẫn còn đó. - Tôi kêu ông cầm mà tại sao ông lại buông? - Dạ nóng quá. Sư phụ nói: - Vấn đề ở chỗ đó đó con, khi con thấy nó là khổ thì con mới buông nó được. Còn con còn một chút gì đó nắm níu, lấn cấn, lợn cợn thì con buông chưa được. Cho nên mới nói vì sao mình phải biết đạo nhiều, cho học giáo lí nhiều mà không tu được. Là bởi vì, học cho nhiều như vậy đó chứ cậu chưa có hành. Mà nếu có hành thì cũng chưa rốt ráo và cái thấy của mình chưa đủ để thấy rằng mỗi giây phút hiện hữu là gánh nặng, là của nợ, chưa tới mức đó. Phải tới một ngày mình thấy rằng, cái mạng sống này của mình nằm trên từng hơi thở, có ra không vào là chết, phải có ngày mình thấy rằng cái thân này là một cái xác chưa chôn, nó là một cái thùng rác chưa đổ, mỗi ngày cứ tọng vô tọng vô. Cái đường rác thì nó đi ra ở dưới, còn cái miệng thùng rác ở trên, rác chưa kịp đổ là đưa rác mới vô, mình phải thấy như vậy. Mình thấy đây là bộ xương còn dính tí da tí thịt, tôi biết nhiều vị trong room sẽ nói tu gì mà thấy ghê quá. Sao, quí vị nói được mà làm được hay không, tui phải nói chớ: bắt buộc phải làm được. Bắt buộc phải làm được. Vì sao? Vì hai lí do, lí do xa & lí do gần. Lí do xa là phải làm để chấm dứt sanh tử, còn lí do gần: ngay sau này mà mình không tu tập, không sống bằng những tập niệm đó, không sống bằng những nhận thức đó thì mai này trên giường bệnh, trên giường chết bà con chịu không nổi đâu. Nhớ nha! Chịu không nổi đâu. Cho nên điều thứ tư là gì, dầu sống trong tục lụy cũng nhớ chừa đường giải thoát. Có hai cách để chúng ta làm Mị Châu, cách 1: trên đường giải thoát mà lén trải lông ngỗng để quay về cõi tục, trên đường về bến giác mà mình vẫn trải lông ngỗng để có đường trở lại bến mê. Còn cái điều thứ tư, là dầu đang sống trong bến mê nhưng nhớ ngó xuống dòng sông xem có chuyến đò nào sang bờ giác để mai chiều mình còn có thể lên tiếng gọi đò.

Tui nhớ có một câu thơ nó rất là đời, tự nhiên tui giảng nên tui nhớ. Câu thơ lục bát của thằng cha nào tui quên mất rồi, không phải của tôi, sẵn đây tui nói luôn, có nhiều vị đã làm chuyện hại tui mà tui không biết xài cái chữ hận hay không, mình tu mà mình xài chữ hận thì nghe nó mất ...1:10:45 quá đi. Họ làm 2 chuyện sau đây, 1 là họ chép của ai đó rồi họ để tên tui ở dưới, mà cái đó nếu nó hay thì tui mang tiếng, mà nó dở ẹt thì tui bị chửi. Đó là trường hợp 1. Trường hợp thứ 2 là: tôi giảng như thế này, mà họ chép lại, họ chỉnh sửa theo ý của họ, họ để tên tui ở dưới. Trường hợp thứ nhất, của ai đó rồi lấy tên tui, thì giá nào tui cũng bị chửi, một là cái đó nó hay thì người ta nói tui chôm, nó mà dở ẹt thì người ta chửi, đó là trường hợp của người khác. Còn trường hợp của tui thì họ chép mà không có chấm phẩy, chấm phết gì hết rồi để tên tui thì tui van xin các vị có thương em làm ơn cho em xin khoản đó. Và đây là hai câu thơ của người ta, not mine, nhớ nha. Tui đang giảng chỗ trường hợp thứ ba đó là Mị Châu trên đường về bến giác mà mình vẫn trải lông ngỗng để có đường về bến mê. Còn trường hợp thứ hai là dầu ở bến mê nhưng cũng nhớ để dành một chuyến đò để về bến giác. Như là một câu thơ rất là đời mà tui đọc ở đâu đó mà tui nhớ, giờ tui ráp vô tui thấy nó được quá. Mà nếu có một ngày tôi gặp người cầu đạo đó mà cái đầu họ lạnh ngắt 1:12:08 thì tôi sẽ tìm mấy bài kinh tạng tôi đưa họ, đứa nào đầu nó hơi lãng đãng mù sương thì đôi khi tui lại đưa nó một hai câu thơ để nó tìm về bến giác. Hai câu thơ như thế này cho trường hợp thứ tư: dầu đang sống trong bến mê nhưng nhớ chừa một lối về bến giác. Hai câu thơ đó như thế này: "Ta về cuối bến sông sâu/ Bới tìm trong cát một câu gọi đò" Câu thơ đó hay chứ, tôi thích lắm, tôi chẳng biết thằng cha đó chả nghĩ gì, hiểu gì khi chả viết câu đó. "Ta về cuối bến sông sâu/ Bới tìm trong cát

một câu gọi đò", thơ quá, nhưng mà cái đầu lơ mơ thì nghe cái này tục lụy, nó đời lắm, nhưng tôi lại rất thích. "Ta về cuối bến sông sâu/ Bới tìm trong cát một câu gọi đò", đang ở bến mê nhưng mà lòng vẫn canh cánh về bờ giác, dù canh cánh đó đôi khi thảng hoặc, tình cờ, đôi lúc thôi nhưng mà còn có lòng hướng Phật, chắc chắn cũng có ngày con cũng về với Phật thôi. "Ta về cuối bến sông sâu/ Bới tìm trong cát một câu gọi đò". Mệt rồi. Hẹn quí vị chủ nhật tuần sau. Nhức đầu dữ lắm..
